|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THCS NGHĨA TRỤ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: 05/KH-THCSNT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Nghĩa Trụ, ngày 20 tháng 9 năm 2021* |

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học: 2021-2022

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. **CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1556/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 30/8/2021 của Sở SGD&ĐT Hưng Yên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục đối với cấp THCS năm học 2021-2022”;

Căn cứ công văn số 292/GD&ĐT-THCS ngày 16/8/2021 của phòng GD&ĐT Văn Giang về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp THCS năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo;

Căn cứ công văn số 358 /GD&ĐT-THCS ngày 16 tháng 9 năm 2021 của PGD&ĐT Văn Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cấp THCS;

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2020-2021 và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương; Trường THCS Nghĩa Trụ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021- 2022 như sau:

#### II. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

##### 1. Bối cảnh bên ngoài

###### 1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm …).

###### 1.2. Thách thức

Một số gia đình thường xuyên đi làm ăn xa, các em ở nhà một mình hoặc ở nhà với ông bà khó khăn cho việc quản lý các em.

Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

Dịch bệnh diễn biến còn phức tạp, việc học học trực tuyến còn nhiều khó khăn cho giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Trường có sân chơi bãi tập diện tích nhỏ hẹp, chưa đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

##### 2. Bối cảnh bên trong

###### 2.1 Tình trạng đội ngũ

100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

Cán bộ quản lý nhà trường được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới. Biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của ban chấp hành thường trực phụ huynh học sinh.

Học sinh ngoan, hiền, lễ phép. Đạt khoảng 70% học sinh ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

###### 2.2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có đủ số lượng máy chiếu, máy chiếu đa năng và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nhệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Thiết bị dạy học của nhà trường được đầu tư mua sắm thường xuyên phục vụ tốt việc học tập và nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

**2.3. Điểm yếu**

Nhà trường còn thiếu giáo viên một số môn như: Tin học, Tiếng Anh, Giáo dục công dân, Địa...

Tỷ lệ học sinh/lớp còn đông (45HS/lớp) khó khăn việc tổ chức các hoạt động dạy học và quản lý học sinh.

Một số giáo viên của nhà trường chưa nắm vững lý luận dạy học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học, còn lười nghiên cứu tài liệu.

Hiện tại có khoảng hơn 20% học sinh có ý thức học tập chưa tốt; 20% học sinh học lệch, học không đồng đều về các môn; 30% học sinh còn yếu về môn Anh văn.

##### 3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

###### 3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2021 - 2022

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp, số học sinh** | | | | |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | | | |
| **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc thiểu số** | **Nữ dân tộc thiểu số** |
| 6 | 4 | 177 | 88 | 0 | 0 |
| 7 | 4 | 151 | 69 | 0 | 0 |
| 8 | 4 | 165 | 74 | 0 | 0 |
| 9 | 4 | 158 | 73 | 0 | 0 |
| **Tổng** | **16** | 651 | 380 | 0 | 0 |

###### 3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng: (Tổng số có 25 phòng học)

Từ phòng học số 1 đến số 10 khu nhà A lần lượt các lớp khối 6,7 và lớp 8A. Từ phòng số 11-18 phòng học khu nhà C thuộc các lớp còn lại khối 8,9.

Phòng học bộ môn: Phòng 19 Bộ môn Hóa - Sinh, Phòng 20 bộ môn Vật lý.

Công nghệ, Phòng 21 tin học, Phòng 22 Tiếng Anh, Phòng 23 KHXH , Phòng 24 đa chức năng.

Phòng chức năng: Phòng Thư viện, Phòng Y tế, Phòng hiệu trưởng, Phòng Phó hiêu trưởng, Phòng Truyền thống - Đoàn - Đội, phòng Hội đồng, phòng tổ chuyên môn, phòng đồ dùng, phòng công đoàn và tiếp dân.

**3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:**

**Khối lớp 6 (4 lớp):** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); (không thực hiện dạy học môn tự chọn). Tổ chức dạy học chính khóa 6 buổi/tuần, dạy bồi dưỡng 3 buổi chiều.

(**Khối lớp 7, 8, 9:** Thực hiện Chương trình theo mô hình trường học mới. Tổ chức dạy 9 buổi/Tuần trong đó dạy chính khóa 6 buổi sáng, dạy bồi dưỡng cho học sinh 3 buổi chiều.

**3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:**

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và một tiết sinh hoạt cuối tuần tổng cộng 70 tiết;

+ Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề

Tháng 9: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an xã tổ chức tuyên truyền luật giao thông đường bộ.

Tháng 11: Chủ đề: Trường em sạch đẹp, an toàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức ngày hội vệ sinh học đường,

Tháng 12: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe đại diện hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống ngày quốc phòng toàn dân, nghe một số mẫu chuyện về cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước.

Tháng 1/2021: Chủ đề: Ngày hội bánh chưng xanh. Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe nói chuyện về ý nghĩa của ngày hội

Tháng 4: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách, thi xếp sách theo mô hình.

Tháng 5 tổ chức 01 buổi hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo tổ nhóm

chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học

phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

**3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho HS khối 6:**

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

**3.6 Định hướng dạy môn tự chọn:**

- Chưa thực hiện ở năm học 2021-2022, nhà trường tiếp tục nghiên cứu để triển khai thực hiện ở năm học tiếp theo.

#### 2. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

##### 2.1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao đông.

Đến năm 2022 trường THCS Nghĩa Trụ đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 3, đạt trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2, xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, xứng đáng là một trong những đơn vị đứng đầu về chất lượng giáo dục của huyện Văn Giang.

**2.2. Mục tiêu cụ thể:**

***+ Đối với học sinh lớp 6 thực hiện theo CTGDPT 2018, kết quả đạt được:***

#### - Về năng lực

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TS HS** | **Tự chủ và tự học** | | **Giao tiếp và hợp tác** | | **Giải quyết**  **vấn đề**  **và sáng tạo** | | **Năng lực đặc thù** | | | | | | | | | | | | | |
| **Ngôn ngữ** | | **Toán học** | | **Khoa học** | | **Công nghệ** | | **Tin học** | | **Thẩm mĩ** | | **Thể chất** | |
| Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt |
| 177 | 124 | 53 | 124 | 53 | 106 | 71 | 177 | 0 | 106 | 71 | 106 | 71 | 124 | 53 | 106 | 71 | 124 | 53 | 142 | 35 |
| Tỉ lệ  % | 70 | 30 | 70 | 30 | 60 | 40 | 100 | 0 | 60 | 40 | 60 | 40 | 70 | 30 | 60 | 40 | 70 | 30 | 80 | 20 |

#### - Về phẩm chất

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số học sinh** | **Yêu nước** | | **Nhân ái** | | **Chăm chỉ** | | **Trung thực** | | **Trách nhiệm** | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** |
| 178 | 178 | 00 | 178 | 00 | 124 | 53 | 178 | 00 | 124 | 53 |
| Tỉ lệ | 100 | 00 | 100 | 00 | 70 | 30 | 100 | 00 | 70 | 30 |

### + Đối với các lớp 7, 8, 9

- Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

- Học sinh xếp loại về phẩm chất: Tốt 84%; đạt 16%; Cần cố gắng 0%;

- Học sinh xếp loại về năng lực: Tốt 76%; Khá 24%; Cần cố gắng 0%;

- 100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS;

- Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 80%, học nghề đạt 20%.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

- Tổ chức được 4 HĐGDKNS/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

- Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường 10%

- Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện 3%

- Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp tỉnh 2%

#### IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

##### Hoạt động chính khóa

* 1. **Đối với khối 6**

**1.1.1 Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6- HỌC KÌ 1** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **MÔN/ TUẦN** | | **Tuần 1** | **Tuần 2** | **Tuần 3** | **Tuần 4** | **Tuần 5** | **Tuần 6** | **Tuần 7** | **Tuần 8** | **Tuần 9** | **Tuần 10** | **Tuần 11** | **Tuần 12** | **Tuần 13** | **Tuần 14** | **Tuần 15** | **Tuần 16** | **Tuần 17** | **Tuần 18** | **Tổng thời**  **Lượng/ môn** |
| **Ngữ văn** | | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | **72** |
| **Toán** | | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | **72** |
| **Ngoại Ngữ 1** | | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | **54** |
| **Giáo dục công dân** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Lịch sử và địa lý** | **Lịch sử** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Địa lí** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Khoa học tự nhiên** | **Hóa** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Lí** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Sinh** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Công nghệ** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tin học** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** | |
| **GDTC** | | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** | |
| **Nghệ thuật** | **Âm nhạc** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** | |
| **Mĩ thuật** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** | |
| **HĐTN, HN** | **CC+SHCT** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** | |
| **TN CĐ** |  | 6 |  |  |  |  |  |  |  | 6 |  |  |  | 6 |  |  |  | 6 | **24** | |
| **GDĐP** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** | |
| **Tổng số tiết bắt buộc/tuần** | | **28** | **34** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **34** | **28** | **28** | **28** | **35** | **28** | **28** | **28** | **34** | **529** | |
| Ghi chú: Trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện 7 tiết/ chủ đề | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6- HỌC KÌ 2** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **MÔN/ TUẦN** | | **Tuần 19** | **Tuần 20** | **Tuần 21** | **Tuần 22** | **Tuần 23** | **Tuần 24** | **Tuần 25** | **Tuần 26** | **Tuần 27** | **Tuần 28** | **Tuần 29** | **Tuần 30** | **Tuần 31** | **Tuần 32** | **Tuần 33** | **Tuần 34** | **Tuần 35** |  | **Tổng thời lượng/ môn** |
| **Ngữ văn** | | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |  | **68** |
| **Toán** | | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |  | **68** |
| **Ngoại ngữ 1** | | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |  | **51** |
| **Giáo dục công dân** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Lịch sử và địa lý** | **Lịch sử** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Địa lí** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **Khoa học tự nhiên** | **Lý** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **27** |
| **Hóa** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Sinh** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **24** |
| **Công nghệ** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tin học** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **GDTC** | | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **Nghệ thuật** | **Âm nhạc** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Mĩ thuật** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **HĐTN, HN** | **CC+SHCT** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **TN CĐ** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 6 |  |  |  | 5 |  | **11** |
| **GDĐP** | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Tổng số tiết bắt buộc/tuần** | | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **28** | **34** | **28** | **27** | **27** | **32** | **2** | **486** |

##### 3.2. Các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh lớp 6

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Chủ điểm** | **Nội dung trọng tâm** | **Hình thức tổ chức** | **Thời gian thực hiện**  **(ngày)** | **Người thực hiện** | **Lực lượng cùng tham**  **gia** | **Số tiết thực hiện** |
| **Tháng**  **09** | An toàn giao thông và phòng chống ma túy học  đường | Tuyên truyền việc chấp hành đúng Luật Giao thông đương bộ, Cảnh giác đề phòng tệ nạn ma túy | - Học sinh đóng hoạt cảnh, kịch về ATGT, Ma túy học đường | 10,11/9 | BGH, TPT | GVCN lớp  6, GV  GDCD, | 6 Tiết |
| **Tháng**  **11** | Trường em sạch đẹp,  an toàn | Vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc bồn hoa cây cảnh | Thu gom và tái chế rác thải nhựa thành vật dụng.  Học sinh tự trồng hoa và chăm sóc | 17,18/11 | BGH  TPT  GVC  N | GV sinh học, Hóa  học | 6 Tiết |
| **Tháng**  **12** | Uống nước nhớ nguồn | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe nói chuyện truyền thống tìm hiểu về ngày thành lập Quân đội NDVN | Học sinh khối 6 | 20, 21/12 | TPT, Mời  CT  CCB  của thị trấn | BGH, Đoàn  TN, GV,  HS K6 | 6 Tiết |
| **Tháng**  **01** | Ngày hội bánh chưng xanh | Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe nói chuyện về ý nghĩa của ngày hội | Tổ chức gói bánh chưng tại trường, hướng dẫn học sinh cách gói bánh chưng | 02/01 | Đoàn TN,  TPT đội,  GVC  N | BGH,  GVCN,  GV, NV  toàn trường | 6 Tiết |
| **Tháng**  **04** | Ngày hội  đọc sách | Thi kể chuyện theo sách, thi xếp sách theo mô hình. | Thành lập đội thi giữa các  lớp | 15,16/4 | TPT, GVCN | BGH, GV, NV toàn trường | 6 tiết |
| **Tháng 05** | Ngày hội STEM | Tìm hiểu về tên lửa nước, nhà thông minh | Câu lạc bộ STEM biểu diễn và thi giữa các lớp | 10,11/05 | Giáo viên Vật lý-CN | GVCN, TPT | 5 tiết |
| **Tổng số tiết** | | | | | | | **35 tiết** |

**1.2 Đối với khối 7,8,9: Phân phối chương trình đính kèm**

##### 2. Các hoạt hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ.

- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về GD KNS, giá trị sống.

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích văn miếu Xích Đằng, làng nghề truyền thống cây cảnh Phụng Công, Xuân Quan, gốm Bát Tràng…

- Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

1. **Các hoạt động khác**

**-** Nâng cao chất lượng bồi dưỡng HSG, chất lượng đại trà và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thiết kế bài giảng Elearning, sử dụng màn hình tương tác trong dạy học.

- Ứng dụng các phần mềm dạy học, kiêm tra đánh giá trực tuyến học sinh.

- Tổ chức các chuyên đề sử dụng thiết bị dạy học mới, dạy các tiết thực hành sao cho đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

**4. Câu lạc bộ:**

**4.1. Câu lạc bộ Tiếng anh**:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch để thành lập câu lạc bộ và đưa vào hoạt động khi hết dịch.

**4.2. Câu lạc bộ STEM:**

- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ STEM:

+ Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm vào chiều thứ 5 hằng tuần.

+ Tổ chức cho học sinh làm các mô hình từ kiến thức đựơc học trên lớp, qua môn TNST.

**V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2021 – 2022**

**1. Thực hiện các chương trình giáo dục trong nhà trường**

***1.1 Thực hiện chương trình mô hình trường học mới***

Đối với lớp 7,8,9 thực hiện mô hình trường học mới

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

**1.2 Giáo dục hướng nghiệp**

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 8, lớp 9; Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên Âm Nhạc phụ trách công tác hướng nghiệp, phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệpTHCS.

Chủ động liên hệ với các trường trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề...báo cáo các bài hướng nghiệp cho học sinh để nâng cao hiệu quả giáo dục.

Chỉ đạo Tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tích hợp giáo dục hướng nghiệp qua từng bài dạy cụ thể nhằm giúp học sinh có những hiểu biết cơ bản về nghề nghiệp, yêu thích nghề nghiệp từ đó có động cơ học tập đúng đắn.

Thành lập Ban hướng nghiệp nhà trường để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh, phấn đấu ít nhất có 65% học sinh đỗ lớp 10 công lập, 35% được phân luồng vào các trường nghề, GDTX, tư thục…

* 1. **Triển khai dạy Tiếng Anh theo đề án Ngoại ngữ 2020**

Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của PGD, khối 6 học chương trình sách Motivate; khối 7,8,9 học chương trình Tiếng Anh thí điểm.

* 1. **Triển khai hoạt động giáo dục STEM**

Nhà trường đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, chủ động mua sắm thiết bị thực hiện nội dung giáo dục STEM. Trong đó lưu ý: Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường; Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật; Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai hoạt động giáo dục STEM theo chủ đề vào hoạt động trải nghiệm sáng tạo (2 tiết/tuần) đối với khối 7, 8, 9. Xây dựng chủ đề, kế hoạch về thời gian, giáo án, phân công giáo viên phụ trách các môn học triển khai các chủ đề STEM (Toán, Vật lí, Sinh học, Hóa học, Công nghệ, Tin học) đảm bảo đến ngày 03/4/2022 (ngày 03/3/2022 Âm lịch) tổ chức ngày Hội STEM gắn với Tết Hàn Thực.

**1.5 Các hoạt động ngoại khóa**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

**2. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, chất lượng đại trà và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.**

***2.1 Bồi dưỡng học sinh giỏi***

Xây dựng Kế hoạch tuyển chọn học sinh vào đội tuyển từ năm học lớp 8, thành lập đội tuyển, bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn HSG; nâng cao chất lượng hoạt động mũi nhọn của trường.

Phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong Ban lãnh đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi dưỡng học sinh giỏi thực hiện đúng Kế hoạch. Định kỳ hàng tháng Ban lãnh đạo họp sơ kết, rút kinh nghiệm, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao.

Nhà trường cử giáo viên có kinh nghiệm thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi từng bộ môn của khối 9: Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa.

Kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao trong các cuộc thi; giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

***2.2 Ôn tập chuẩn bị cho kì thi vào lớp 10***

Căn cứ vào kết quả báo điểm đợt 1/HKI, nhà trường sẽ phối họp với phụ huynh những sinh trung bình – yếu để rèn luyện thêm cho học sinh 3 môn: Văn, Toán, Tiếng Anh từ đầu tháng 11/2021 nhằm nâng chất lượng cuối năm và thi tuyển 10.

Sau khi kết thúc chương trình HKII, nhà trường tổ chức ôn tập chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 cho tất cả học sinh có nguyện vọng dự thi. Các lớp học được chia theo trình độ học sinh.

Nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể và họp lấy ý kiến đồng thuận của CMHS trước khi tổ chức lớp ôn tập.

Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn tăng cường công tác dự giờ thăm lớp đối với khối lớp 9, xây dựng chuyên đề tìm giải pháp nâng cao chất lượng thi tuyển 10 đối với bộ môn Toán, Tiếng Anh.

**3. Phát triển giáo dục thể chất, y tế trường học**

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Các nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1. **Tham gia các cuộc thi của học sinh**

Thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS trung học: Thực hiện theo công văn hướng dẫn số 132/PGD&ĐT-THCS ngày 13/4/2021 của Phòng GD&ĐT. Nhà trường phổ biến tới toàn thể học sinh, khuyến khích học sinh có sản phẩm tham dự. Phấn đấu có sản phẩm dự thi cấp tỉnh. Tham gia thi điền kinh cấp THCS, thi HSG lớp 9...

Phân công giáo viên phụ trách hướng dẫn, bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi: “Học tập và làm theo tấm gương, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc thi tìm hiểu Luật biển đảo Việt Nam; viết thư quôc tế UPU; thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày ma, giai điệu tuổi hồng.... Sau mỗi cuộc thi đều đánh giá, rút kinh nghiệm và tuyên dương khen thưởng kịp thời.

1. **Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh**

a, Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; *không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông;* không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

b, Đối với khối 6: Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung hoc cơ sở và trung học phổ thông.

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; *khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.* Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; *khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập*. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

c, Đối với khối 7,8,9 học chương trình mô hình trường học mới: Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới của Bộ GD&ĐT.

d,Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá, bổ sung có sang lọc theo từng năm học. *Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập* phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Nhà trường chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại thông tư 09/2021/TT-BGD&ĐT, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1. **Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn**

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm chuyên môn. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

1. **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Kế hoạch hằng tháng (có bảng chi tiết kèm theo)**

**2. Trách nhiệm của các thành viên:**

### 2.1 Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học. Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

### Đối với Phó hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

### 2.3 Tổ trưởng tổ chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

### Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### 2.5 Đối với nhân viên Thiết viện – Thiết bị

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức gới thiệu các đầu sách mới, phối hợp tổ chức ngày hội đọc sách. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

### 2.6 Đối với giáo viên

Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

#### 3. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

#### 4. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện

thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất

lượng trường Trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

#### 5. Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Nghĩa Trụ năm học 2021- 2022. Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT Văn Giang (B/c);  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Hải** |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 04/KH-THCSNT ngày 20 /9 /2021*

*của trường THCS Nghĩa Trụ)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Ghi chú** |
| **9** | - Tổ chức cho HS tựu trường  - Tổ chức ôn tập, thi lại, ổn định biên chế lớp.  - Phân công chuyên môn, xếp TKB.  - Tổ chức khai giảng năm học mới.  - Ổn định tổ chức, xây dựng nền nếp của các lớp  - Hoàn thành xây dựng kế hoạch các loại sổ của cá nhân và đoàn thể  - BDHSG các khối lớp các môn văn hóa  - Tham dự tập huấn một số chuyên đề ở cấp tỉnh, cấp huyện  - Nộp phân công chuyên môn và TKB về PGD  - Thực hiện kế hoạch kiểm tra tháng 9 |  |
| **10** | - Ban lãnh đạo nhà trường duyệt các loại kế hoạch của các bộ phận, cá nhân trong trường.  - Tổ chức hội giảng đợt 1(từ 1/10->20/11)  - BD HSG các khối lớp  - Thực hiện kế hoạch kiểm tra tháng 10  - Nộp sản phẩm và dự thi NCKHKT cấp huyện |  |
| **11** | - Giáo dục tinh thần “ Tôn sư trọng đạo”  - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11  - Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo VN 20/11  - Tiếp tục tổ chức hội giảng đợt 1(từ 1/10->20/11)  - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp.  - Thực hiện kế hoạch kiểm tra tháng 11  - Tham gia thi GVG cấp huyện 4 môn Văn, Toán, Tiếng Anh, GDCD  - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học cấp huyện lần thứ nhất |  |
| **12** | - Học tập nền nếp tác phong của anh bộ đội cụ Hồ, thi đua lập thành tích chào mừng ngày hội quốc phòng toàn dân 22-12.  - Tổ chức thi HSG cấp trường lớp 9 môn Toán, Văn, Anh, Lí, Hóa, Sinh, Sử, Địa, chọn và bồi dưỡng đội tuyển đi thi huyện.  - Tổ chức hội khoẻ Phù Đổng cấp trường đợt 1. Chọn và bồi dưỡng đội tuyển đi thi huyện. Tham gia thi điền kinh cấp huyện.  - Tổ chức kỷ niệm 22-12  - Tiếp tục BDHSG các khối lớp  - Tổ chức thi chất lượng học kì 1 |  |
| **001/2022** | - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 9/1(ngày HS-SV)  - Duyệt xếp loại hạnh kiểm học kì 1  - Tổ chức sơ kết HKI  - Hoàn thành các loại báo cáo cuối kỳ  - Tiếp tục BD HSG các khối lớp |  |
| **02/2022** | - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 3-2  - Tổ chức hội giảng đợt 2 từ 3/2🡪 26/3  - Tiếp tục BD HSG các khối lớp.  - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học cấp huyện lần thứ hai |  |
| **3/2022** | - Giáo dục truyền thống đoàn TNCS Hồ Chí Minh  - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập đoàn 26-3.  - Tiếp tục BD HSG các khối lớp.  - Tiếp tục tổ chức hội giảng đợt 2 từ 3/2🡪26/3 |  |
| **4/2022** | - Giáo dục tình cảm yêu quê hương đất nước , nhớ về cội nguồn - Tự hào truyền thống dân tộc  - Kỉ niệm ngày giỗ Vua Hùng  - Kỉ niệm ngày giải phóng Miền Nam 30-4 và ngày quốc tế lao động 1-5  - Tổ chức Ngày Hội STEM gắn với dịp Tết Hàn Thực. |  |
| **5/2022** | - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày sinh nhật Bác 19-5  - Duyệt xếp loại hạnh kiểm, duyệt h/s lên lớp  - Chỉ đạo làm học bạ ,duyệt học bạ  - Hoàn thành hồ sơ xét TN lớp 9  - Ôn thi vào lớp 10  - Tổ chức xét TN lớp 9 |  |
| **6/2022** | - Bàn giao HS về địa phương |  |